

**TÀI LIỆU BDHSG CHƯƠNG TRÌNH MỚI**  
**LỊCH SỬ 9**  
**NĂM HỌC 2024-2025**

## **PHẦN : LỊCH SỬ THẾ GIỚI**

### **CHUYÊN ĐỀ 1. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945**

**Câu 1. Hãy trình bày những thành tựu tiêu biểu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1925-1941). Hãy cho biết một số hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước năm 1941). Năm 1922, Liên Xô thành lập, trong đó, Nga và U-crai-na là hai nước đóng vai trò quan trọng hàng đầu. Suru tầm thêm thông tin và hãy cho biết tình trạng quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia này trong giai đoạn hiện nay (đầu thế kỉ XXI)?**

#### **Hướng dẫn trả lời**

**\* Những thành tựu tiêu biểu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1925-1941)**

- Thành tựu về kinh tế:

+ Từ tháng 12/1925, Liên Xô thực hiện công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, với trọng tâm là phát triển công nghiệp nặng. Trải qua hai kế hoạch 5 năm (1928-1932, 1933-1937), Liên Xô đã trở thành cường quốc công nghiệp đứng đầu châu Âu và thứ 2 thế giới (sau Mỹ).

+ Công cuộc tập thể hoá nông nghiệp hoàn thành với quy mô sản xuất lớn.

- Thành tựu về xã hội, văn hoá, giáo dục:

+ Cơ cấu giai cấp trong xã hội có sự thay đổi căn bản. Các giai cấp bóc lột bị xoá bỏ, chỉ còn lại hai giai cấp lao động là công nhân và nông dân tập thể, cùng tầng lớp trí thức xã hội chủ nghĩa.

+ Liên Xô đã xoá được nạn mù chữ, xây dựng hệ thống giáo dục thống nhất, hoàn thành phổ cập Trung học cơ sở ở các thành phố.

+ Các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, văn học-nghệ thuật cũng đạt được nhiều thành tựu to lớn.

**\* Một số hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước năm 1941)**

+ Nóng vội, thiếu dân chủ trong quá trình tập thể hoá nông nghiệp;

+ Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân,..

**\* Năm 1922, Liên Xô thành lập, trong đó, Nga và U-crai-na là hai nước đóng vai trò quan trọng hàng đầu. Suru tầm thêm thông tin và hãy cho biết tình trạng quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia này trong giai đoạn hiện nay (đầu thế kỉ XXI).**

- Quan hệ song phương Nga-Ukraine được thiết lập cách đây 30 năm, vào ngày 14/2/1992. Trong hai thập kỷ đầu tiên kể từ năm 1992, Nga và Ukraine tích cực thúc đẩy hợp tác song phương và trao đổi trên tinh thần láng giềng hữu nghị.

- Từ khoảng năm 2014 đến nay, quan hệ ngoại giao giữa Nga và Ucraina có sự chuyển biến từ trạng thái quan hệ sâu sắc sang đối đầu nghiêm trọng. Căng thẳng chính hiện nay trong quan hệ giữa Nga và Ukraine liên quan đến việc Ukraine muốn gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại

Tây Dương (NATO); trong khi đó, Nga kiên quyết phản đối Ukraine gia nhập NATO bằng mọi giá.

## **Câu 2. Trình bày những nét chính về phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu từ năm 1918 đến năm 1923?**

### **Hướng dẫn trả lời**

**\* Trình bày những nét chính về phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu từ năm 1918 đến năm 1923.**

- Do hậu quả nặng nề của Chiến tranh thế giới thứ nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, vào những năm 1918-1923, một phong trào cách mạng đã bùng nổ ở hầu khắp các nước tư bản châu Âu.

+ Ở Đức:

▪ Ngày 9/11/1918, công nhân và các tầng lớp nhân dân ở Béc-lin nổi dậy đấu tranh, lật đổ chế độ quân chủ. Tuy nhiên, sau đó, chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản.

▪ Tháng 12-1918, Đảng Cộng sản Đức được thành lập.

▪ Trong những năm 1919-1923, phong trào cách mạng chống lại giai cấp tư sản vẫn tiếp diễn nhưng thất bại.

+ Phong trào cách mạng cũng phát triển mạnh ở các nước châu Âu như: Hung-ga-ri, Anh, Pháp,...

▪ Ở Anh, từ năm 1919 đến năm 1921, đã có tới 6,5 triệu người bãi công.

▪ Ở Pháp, phong trào bãi công của công nhân chuyển thành cao trào cách mạng, với cuộc tổng bãi công lớn nhất nổ ra nhân ngày Quốc tế Lao động (1-5-1920) lôi cuốn hơn 1 triệu người tham gia.

- Qua phong trào, nhiều Đảng Cộng sản được thành lập như: Đảng Cộng sản Hung-ga-ri (1918), Đảng Cộng sản Pháp (1920), Đảng Cộng sản Anh (1920), Đảng Cộng sản Ita-li-a (1921),...

## **Câu 3. Trình bày sự thành lập và một số hoạt động chính của Quốc tế Cộng sản?**

**- Sự ra đời:**

+ Sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đã đặt ra yêu cầu cần phải có một tổ chức quốc tế để lãnh đạo.

+ Những hoạt động tích cực của V. I. Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích Nga.

=> Tháng 3/ 1919, Quốc tế Cộng sản (còn gọi là Quốc tế thứ ba) được thành lập ở Mát-xcơ-va.

- **Hoạt động chính:** Trong thời gian tồn tại (1919-1943), Quốc tế Cộng sản đã tiến hành 7 kì đại hội, đề ra đường lối cho từng thời kì phát triển của cách mạng thế giới, trở thành tổ chức quốc tế của giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.

- Năm 1943, do sự thay đổi của tình hình thế giới, Quốc tế Cộng sản tuyên bố tự giải tán.

## **Câu 4. Trình bày nguyên nhân và biểu hiện, hậu quả của cuộc đại suy thoái kinh tế trong những năm 1929-1933. Vì sao gọi Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 được gọi là cuộc khủng hoảng “thừa”. Biện pháp để giải quyết khủng hoảng. Tại sao cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 là cuộc khủng hoảng kinh tế lớn nhất, kéo dài nhất, gây thiệt hại nặng nề nhất?**

### **Hướng dẫn trả lời**

- **Nguyên nhân của đại suy thoái kinh tế:** Trong những năm 1924-1929, kinh tế ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ, sản xuất tăng lên nhanh chóng. Nhưng do sản xuất ồ ạt, nhu cầu và sức mua của thị trường không có sự tăng lên tương ứng, làm cho hàng hoá trở nên ế thừa và dẫn tới suy thoái trong sản xuất.

### - **Biểu hiện:**

+ Tháng 10/1929, cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mỹ, sau đó lan rộng ra toàn thế giới tư bản chủ nghĩa, diễn ra trên tất cả các lĩnh vực (tài chính, công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp...).

+ Khủng hoảng kéo dài gần 4 năm, trầm trọng nhất là năm 1932.

- **Hậu quả:** Cuộc khủng hoảng kéo dài gần 4 năm, trầm trọng nhất là năm 1932, chẳng những tàn phá nặng nề nền kinh tế các nước tư bản chủ nghĩa mà còn gây ra những hậu quả nghiêm trọng về chính trị-xã hội.

+ Kinh tế: Tàn phá tất cả các ngành kinh tế, kéo lùi sức sản xuất, nông dân mất ruộng đất, sống trong ngành nghèo đói, túng quẫn.

+ Xã hội: Nạn thất nghiệp tăng, phong trào đấu tranh, biểu tình, tuần hành của những người thất nghiệp diễn ra mạnh mẽ ở khắp các nước.

+ Chính trị: Chủ nghĩa phát xít lên nắm chính quyền ở nhiều nước (Đức, Ý, Nhật Bản).

+ Quan hệ quốc tế: Xuất hiện hai khối đế quốc đối lập nhau, nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến tranh thế giới mới.

\* **Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 được gọi là cuộc khủng hoảng “thừa”, vì:**

- Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 xảy ra do các nước tư bản chạy theo lợi nhuận, sản xuất hàng hóa ồ ạt “cung” vượt quá “cầu”, hàng hóa ế thừa. Trong khi đó sức mua giảm sút vì quần chúng quá nghèo khổ, dẫn đến khủng hoảng. Đây là cuộc khủng hoảng thừa. Trái ngược với cuộc khủng hoảng 1919-1924 là cuộc khủng hoảng thiếu.

- Cuộc khủng hoảng đã phản ánh đúng mâu thuẫn sâu sắc trong nội bộ phe đế quốc cũng như những căn bệnh của chủ nghĩa tư bản. Những điều mà hệ thống Véc-xai - Oa-sinh-ton không thể giải quyết nổi.

\* **Biện pháp để giải quyết khủng hoảng:**

+ Anh, Pháp, Mĩ: giải quyết khủng hoảng bằng cách thực hiện những chính sách cải cách kinh tế – xã hội.

+ Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản: giải quyết khủng hoảng bằng cách tăng cường chính sách quân sự hóa đất nước, phát xít hóa bộ máy thống trị, phát động cuộc chiến tranh để phân chia lại thế giới, bành trướng ra bên ngoài.

\* **Tại sao cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 là cuộc khủng hoảng kinh tế lớn nhất, kéo dài nhất, gây thiệt hại nặng nề nhất?**

Nói cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933) là cuộc khủng hoảng kinh tế lớn nhất, kéo dài nhất, gây thiệt hại nặng nề nhất, vì:

- **Lớn nhất:** đây là cuộc khủng hoảng thừa, xuất phát từ Mĩ rồi nhanh chóng lan rộng ra nhiều nước trên thế giới.

- **Dài nhất:** kéo dài 5 năm từ 1929 đến 1933, dài hơn so với bất cứ cuộc khủng hoảng nào khác.

- **Gây thiệt hại nặng nề nhất:**

+ Tàn phá nặng nề nền kinh tế các nước tư bản chủ nghĩa.

+ Mức sản xuất bị đẩy lùi lại hàng chục năm.

+ Hàng trăm triệu người rơi vào tình trạng đói khổ.

+ Nghiêm trọng nhất là dẫn tới sự hình thành chủ nghĩa Phát xít, đẩy loài người đứng trước nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới.

**Câu 5. Sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu diễn ra như thế nào?**

**Hướng dẫn trả lời**

- Để thoát khỏi đại suy thoái kinh tế (1929 – 1933), các nước tư bản đã có nhiều cách ứng phó khác nhau:

+ Các nước Anh, Pháp,... có nhiều thuộc địa, vốn và thị trường nên tiến hành những cuộc cải cách kinh tế-xã hội.

+ Các nước Đức, I-ta-li-a, không có hoặc có ít thuộc địa nên ngày càng thiếu vốn, thiếu nguyên liệu, thị trường, đã đi theo con đường phát xít hoá, thiết lập chế độ độc tài, phát động chiến tranh để phân chia lại thế giới.

=> Sự xuất hiện và lên cầm quyền của lực lượng phát xít ở các quốc gia như: Đức, Italia, Nhật Bản,... đã đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ chiến tranh thế giới đang đến gần.

**Câu 6. Trình bày những nét lớn về tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới?**

### Hướng dẫn trả lời

#### ◆ Tình hình chính trị

##### - Về đối nội:

+ Trong những năm 20 của thế kỉ XX, Đảng Cộng hoà liên tục nắm chính quyền, đề cao sự phồn vinh của nền kinh tế, ngăn chặn các cuộc đấu tranh của công nhân, đàn áp những người có tư tưởng tiến bộ...

+ Năm 1930, Đảng Dân chủ giành thắng lợi trong cuộc bỏ phiếu bầu Quốc hội Mỹ.

##### - Về đối ngoại:

+ Trong những năm 20 của thế kỉ XX, giới cầm quyền Mỹ theo đuổi lập trường chống Liên Xô, tiếp tục thực hiện học thuyết Môn-rô (châu Mỹ của người châu Mỹ) để bành trướng, thậm chí can thiệp về quân sự khi cần thiết đối với khu vực Mỹ La-tinh.

+ Từ năm 1933, Chính phủ của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven đã công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Liên Xô, thực hiện chính sách “láng giềng thân thiện” đối với các nước Mỹ La-tinh.

#### ◆ Sự phát triển kinh tế

- Trong những năm 20 của thế kỉ XX, kinh tế Mỹ bước vào thời kì phát triển “hoàng kim”:

- Tháng 10/1929, cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mỹ, bắt đầu từ lĩnh vực tài chính, rồi nhanh chóng lan ra các lĩnh vực khác, khiến nền kinh tế-tài chính Mỹ sa sút.

- Để đưa nước Mỹ thoát ra khỏi cuộc đại suy thoái, Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven đã thực hiện Chính sách mới, với các biện pháp nhằm: giải quyết nạn thất nghiệp, phục hồi sự phát triển của các ngành kinh tế-tài chính, cải tổ hệ thống ngân hàng, tạo thêm nhiều việc làm mới và ổn định tình hình xã hội.

- Chính sách mới đã cứu nguy cho chủ nghĩa tư bản Mỹ, góp phần làm cho nước Mỹ duy trì được chế độ dân chủ tư sản, tình hình chính trị, xã hội dần dần được ổn định.

**Câu 7. Sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu diễn ra như thế nào?**

### Hướng dẫn trả lời

- Để thoát khỏi đại suy thoái kinh tế (1929 – 1933), các nước tư bản đã có nhiều cách ứng phó khác nhau:

+ Các nước Anh, Pháp,... có nhiều thuộc địa, vốn và thị trường nên tiến hành những cuộc cải cách kinh tế-xã hội.

+ Các nước Đức, I-ta-li-a, không có hoặc có ít thuộc địa nên ngày càng thiếu vốn, thiếu nguyên liệu, thị trường, đã đi theo con đường phát xít hoá, thiết lập chế độ độc tài, phát động chiến tranh để phân chia lại thế giới.

=> Sự xuất hiện và lên cầm quyền của lực lượng phát xít ở các quốc gia như: Đức, Italia, Nhật Bản,... đã đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ chiến tranh thế giới đang đến gần.

**Câu 8. Lập sơ đồ tư duy về những nét chính của tình hình châu Âu và nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.**

**Câu 9. Nêu nhận xét của em về con đường thoát khỏi đại suy thoái của các nước tư bản châu Âu và nước Mỹ. Giải pháp thoát khỏi khủng hoảng kinh tế 1929-1933 giữa hai nhóm nước Anh-Pháp-Mĩ và Đức-I-ta-li-a-Nhật Bản có gì khác nhau. Tại sao có sự khác nhau đó?**

### **Hướng dẫn trả lời**

**\* Nhận xét:**

- Do điều kiện lịch sử của mỗi nước có sự khác nhau, nên các nước tư bản Âu – Mỹ đã đưa ra những giải pháp khác nhau để thoát khỏi đại suy thoái. Cụ thể là:

+ Các nước Anh, Pháp,... có nhiều thuộc địa, vốn và thị trường nên tiến hành những cuộc cải cách kinh tế-xã hội.

+ Các nước Đức, I-ta-li-a, không có hoặc có ít thuộc địa nên ngày càng thiếu vốn, thiếu nguyên liệu, thị trường, đã đi theo con đường phát xít hoá, thiết lập chế độ độc tài, phát động chiến tranh để phân chia lại thế giới.

- Sự xuất hiện và lên cầm quyền của lực lượng phát xít ở các quốc gia như: Đức, Italia, Nhật Bản,... đã đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới đang đến gần.

**\* Giải pháp thoát khỏi khủng hoảng kinh tế 1929-1933 giữa hai nhóm nước Anh-Pháp-Mĩ và Đức-I-ta-li-a-Nhật Bản có gì khác nhau. Tại sao có sự khác nhau đó?**

### **Hướng dẫn trả lời**

**\* Khác nhau:**

- Anh, Pháp, Mỹ tìm cách thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) thông qua việc tiến hành những chính sách cải cách kinh tế - xã hội. Ví dụ, nước Mỹ thực hiện Chính sách mới do Tổng thống Ph. Ru-đơ-ven đề xướng.

- Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản tìm cách thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) thông qua việc phát xít hóa bộ máy thống trị.

**\* Nguyên nhân dẫn tới sự khác nhau:**

- Anh, Pháp, Mỹ:

+ Có nhiều thị trường và thuộc địa

=> Có thể trút gánh nặng khủng hoảng lên nhân dân thuộc địa, do đó có thể thoát khỏi khủng hoảng bằng những biện pháp cải cách.

+ Truyền thống dân chủ tư sản tồn tại lâu dài, giới cầm quyền Anh, Pháp, Mỹ thường có xu hướng giải quyết khó khăn trong nước thông qua biện pháp hòa bình, cải cách.

- Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản:

+ Kho có hoặc có ít thuộc địa, thị trường tiêu thụ hẹp

=> Thiếu vốn, nguyên liệu, thị trường.

+ Truyền thống quân phiệt tồn tại lâu dài, giới cầm quyền Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản thường có xu hướng giải quyết khó khăn trong nước bằng bạo lực.

**Câu 10. Giới thiệu về Chính sách mới của Tổng thống Ph. Ru-đơ-ven nhằm đưa nước Mỹ thoát khỏi cuộc đại suy thoái kinh tế.**

### **Trả lời**



Để đưa nước Mĩ thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng, Tổng thống Ru-đơ-ven đã thực hiện một hệ thống các chính sách, biện pháp của Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - tài chính và chính trị - xã hội, được gọi chung là Chính sách mới.

Bằng sự can thiệp tích cực của Nhà nước vào đời sống kinh tế, Chính phủ Ru-đơ-ven đã thực hiện các biện pháp giải quyết nạn thất nghiệp, phục hồi sự phát triển kinh tế thông qua các đạo luật về ngân hàng, phục hưng công nghiệp, điều chỉnh nông nghiệp. Trong các đạo luật đó, Đạo luật Phục hưng công nghiệp là quan trọng nhất. Đạo luật này quy định việc tổ chức lại sản xuất công nghiệp theo những hợp đồng chặt chẽ về sản phẩm và thị trường tiêu thụ.

Chính sách mới đã giải quyết được một số vấn đề cơ bản của nước Mĩ trong cơn khủng hoảng nguy kịch. Nhà nước đã tăng cường vai trò của mình trong việc cứu trợ người thất nghiệp, tạo thêm nhiều việc làm mới, khôi phục sản xuất, xoa dịu mâu thuẫn giai cấp và góp phần làm cho nước Mĩ duy trì được chế độ dân chủ tư sản. Chính vì thế, Ru-đơ-ven là người duy nhất trong lịch sử nước Mĩ trúng cử Tổng thống 4 nhiệm kỳ liên tiếp.

**Câu 11. Nêu những nét chính về tình hình Nhật Bản trong những năm 1918-1929. Tình hình Nhật Bản trong những năm 1929-1945 có điểm gì nổi bật? Trong thập niên 20 của thế kỉ XX, kinh tế Mĩ và Nhật Bản có điểm gì giống và khác nhau? Để thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933, cách giải quyết của Mĩ và Nhật Bản khác nhau như thế nào? Từ sự phát triển kinh tế của Mĩ, Nhật Bản, Việt Nam cần học hỏi những gì để phát triển kinh tế đất nước?**

### **Hướng dẫn trả lời**

#### **\* Những nét chính về tình hình Nhật Bản trong những năm 1918-1929**

- Nhờ hưởng lợi từ trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, nền kinh tế Nhật Bản phát triển nhanh chóng sau chiến tranh. Tuy nhiên, sự phát triển đó chỉ kéo dài trong 18 tháng.
- Đến những năm 1920-1921, nền kinh tế Nhật Bản sa sút. Đời sống người lao động không được cải thiện, phong trào đấu tranh của công nhân và nông dân bùng lên mạnh mẽ.
- Tháng 7/1922, Đảng Cộng sản Nhật Bản được thành lập và trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào công nhân.
- Vào những năm 1924-1929, kinh tế Nhật Bản phát triển nhưng không ổn định:
  - + Năm 1926, sản lượng công nghiệp phục hồi vượt mức trước chiến tranh.
  - + Từ năm 1927, do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính ở Tô-ki-ô, kinh tế nb lâm vào khủng hoảng, suy thoái.

#### **\* Tình hình Nhật Bản trong những năm 1929-1945 có điểm gì nổi bật?**

- **Giai đoạn 1929 – 1933:** Cuộc đại suy thoái kinh tế thế giới đã giáng một đòn nặng nề vào kinh tế Nhật Bản.
  - + So với năm 1929, năm 1931, sản lượng công nghiệp giảm 32,5%, ngoại thương giảm 80%, khoảng 3 triệu người thất nghiệp.
  - + Cuộc đại suy thoái làm cho mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt. Năm 1929 có 276 cuộc bãi công nổ ra, đến năm 1931 đã có gần 1.000 cuộc bãi công.
- **Giai đoạn 1933 – 1939:** Để đưa đất nước ra khỏi đại suy thoái, Chính phủ Nhật Bản tăng cường chính sách quân sự hoá bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược, bành trướng ra bên ngoài.
  - + Ngay từ năm 1927, Thủ tướng Ta-na-ca đã đệ trình lên Nhật hoàng bản Tấu trình, đề ra kế hoạch xâm lược và thống trị thế giới.
  - + Tháng 9-1931, Nhật Bản xâm chiếm vùng Đông Bắc Trung Quốc, đánh dấu việc hình thành "lò lửa chiến tranh" ở châu Á-Thái Bình Dương.